

**CÔNG TY TNHH TM & DV HUYỀN THÀNH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TM & DV HUYỀN THÀNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TM & DV HUYEN THANH COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TM & DV HUYEN THANH CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110736152

**3. Ngày thành lập:**

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 29 ngõ 562 đường Láng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                             | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                    | 4632        |
| 2.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                     | 4669        |
| 3.  | Bán buôn tổng hợp<br>(trừ các loại nhà nước cấm)                                                                      | 4690        |
| 4.  | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                     | 4721        |
| 5.  | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                      | 4722        |
| 6.  | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                        | 4723        |
| 7.  | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa<br>(không bao gồm kho ngoại quan)                                                         | 5210        |
| 8.  | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                                                             | 5510(Chính) |
| 9.  | Cơ sở lưu trú khác                                                                                                    | 5590        |
| 10. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động<br>(không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường) | 5610        |
| 11. | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng                                              | 5621        |
| 12. | Dịch vụ ăn uống khác                                                                                                  | 5629        |
| 13. | Dịch vụ phục vụ đồ uống<br>(trừ hoạt động quán giải khát có khiêu vũ, quầy bar, sàn nhảy)                             | 5630        |
| 14. | Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác                                                                             | 7729        |
| 15. | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                   | 7990        |
| 16. | Vệ sinh chung nhà cửa                                                                                                 | 8121        |
| 17. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                             | 8230        |
| 18. | Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu                                                               | 9329        |
| 19. | Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu                                                 | 9639        |

**6. Vốn điều lệ:** 500.000.000 VNĐ

#### 7. Danh sách thành viên góp vốn:

| STT | Tên thành viên    | Quốc tịch | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức          | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN HOÀNG LIÊN | Việt Nam  | TDP Hoàng Liên 2, Phường Liên Mạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 250.000.000           | 50,000    | 001076036057                                                                                            |         |

|   |                         |             |                                                                                                |             |        |              |  |
|---|-------------------------|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------|--------------|--|
| 2 | NGUYỄN<br>THANH<br>LOAN | Việt<br>Nam | Số 29 ngõ 562 đường<br>Láng, Phường Láng<br>Hạ, Quận Đống Đa,<br>Thành phố Hà Nội,<br>Việt Nam | 250.000.000 | 50,000 | 001180014546 |  |
|---|-------------------------|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------|--------------|--|

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THANH LOAN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 04/01/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001180014546

Ngày cấp: 09/05/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 29 ngõ 562 đường Láng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 29 ngõ 562 đường Láng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội